

Số: 07/BC-MNHC

Định Hòa, ngày 10 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO CÔNG KHAI

Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Hoa Cúc

1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: Số 240, đường DX 076, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: (0274) 3840789

Email: mamnontuoiingoc.@tptdm.edu.vn

Website:

<https://mntuoiingoc.totdm.edu.vn>

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn,

mục tiêu Sứ mạng:

Trường Mầm non Hoa Cúc ngôi nhà hạnh phúc của trẻ thơ, giúp trẻ trở thành những công dân tí hon, mạnh mẽ, khỏe về thể lực, tự tin.

Tầm nhìn:

Trường mầm non Hoa Cúc luôn nỗ lực vượt mọi khó khăn thử thách để phấn đấu xây dựng trường trở thành một trong những trường mầm non có chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ tốt, là nơi để các bậc cha mẹ trẻ lựa chọn, tin tưởng gửi gắm con em mình đến học tập và sinh hoạt rèn luyện; là nơi đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và các cháu luôn có khát vọng vươn lên. Phấn đấu xây dựng trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong thời gian tới

Mục tiêu:

Xây dựng trường mầm non Hoa Cúc phát triển toàn diện, có tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái, yêu thương, hợp tác, chia sẻ; có khả năng phát triển tư duy, làm việc có kỷ cương, dân chủ, có nề nếp có chất lượng giáo dục cao. Nâng cao về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín, phấn đấu giữ vững danh hiệu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2025.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Mầm non Hoa Cúc được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1998 với loại hình trường Mẫu giáo. Đến tháng 4/2017, Trường được nhận quyết định chuyển đổi loại hình hoạt động từ trường Mẫu giáo sang loại hình trường Mầm non từ ngày 01/4/2017 theo quyết định số 359/QĐ-UBND, ngày 23/3/2017 do Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một cấp, với tổng diện tích sử dụng 8.579 m², gồm 20 phòng học, các phòng chức năng và trang thiết bị dạy học. Khuôn viên trường rộng rãi thoáng mát, không khí trong lành, có đủ đồ chơi ngoài trời được sắp xếp, bố trí phù hợp với độ tuổi mầm non.

Trường có 1 điểm chính tọa lạc tại Số 240, đường DX076, khu phố 3, phường Định Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Trên 20 năm thành lập và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Trường được Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương công nhận đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 vào ngày 15/9/2020 theo Quyết định số 2707/QĐ-UBND và công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào ngày 25/8/2020 theo Quyết định số 1591/QĐ-SGDĐT.

Năm học 2024-2025, trường có 01 nhóm trẻ và 09 lớp mẫu giáo với tổng số 284 trẻ, nữ 149, trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động; có kỹ năng, có nề nếp trong việc thực hiện các hoạt động học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động....

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là 35 người (Ban giám hiệu: 03, giáo viên: 20, nhân viên: 12) nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, luôn khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao; năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biên chế đạt chuẩn trình độ chuyên môn, trong đó trên chuẩn 50% (12/24 người), nhân viên bảo vệ, phục vụ, Cấp dưỡng hợp đồng theo Nghị định 111. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng với sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ trẻ, trường mầm non Hoa Cúc luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Hoạt động quản lý của nhà trường và các đoàn thể đi vào nề nếp và đạt hiệu quả; tổ chức tốt các phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Từ khi thành lập trường đến nay, nhà trường luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, các quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo, của địa phương. Dưới sự chỉ đạo của UBND thành phố và Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một, cùng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên toàn trường, trường mầm non Hoa Cúc đã từng bước khẳng định được uy tín, đạt và giữ vững các danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc. Để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đồng thời tiếp tục phát huy những thành tích đạt được của đơn vị trong những năm học qua và góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục mầm non của đơn vị trong thời gian tới.

Thực hiện thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường mầm non Hoa Cúc đã xác định rõ mục đích của công tác kiểm định chất lượng nhằm giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn, để xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá và công nhận trường mầm non đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Từ mục đích đó nhà trường đã tiến hành thành lập Hội đồng tự đánh giá; Xây dựng kế hoạch tự đánh giá; Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng; Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí; Viết báo cáo tự đánh giá và công bố báo cáo tự đánh giá để toàn thể viên chức - nhân viên trong đơn vị thấy rõ thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường theo yêu cầu đánh giá các tiêu chuẩn mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định. Trên cơ sở đó, nhà trường nêu ra kế hoạch và các giải pháp cải tiến để khắc phục những hạn chế yếu kém về các tiêu chí của từng tiêu chuẩn để nâng cao chất lượng các mặt hoạt động, lĩnh vực công tác của nhà trường ngày một tốt hơn.

1.6. Thông tin đại diện pháp lý

Họ và tên:

Trần Thị Phúc Hậu

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Hoa Cúc, số 240, đường Trần DX076, Khu phố 3, phường Định Hòa, Tp Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274.3.511.459 0975445497

- Địa chỉ email: tranhau7373@gmail.com

- Địa chỉ Website: <http://mnhoacuc.tptdm.edu.vn>

1.7. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 356/QĐ-UBND, ngày 23/3/2017;

Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một về kiện toàn Hội đồng trường của Trường Mầm non Tuổi Ngọc nhiệm kỳ 2024 – 2028.

Danh sách thành viên hội đồng trường

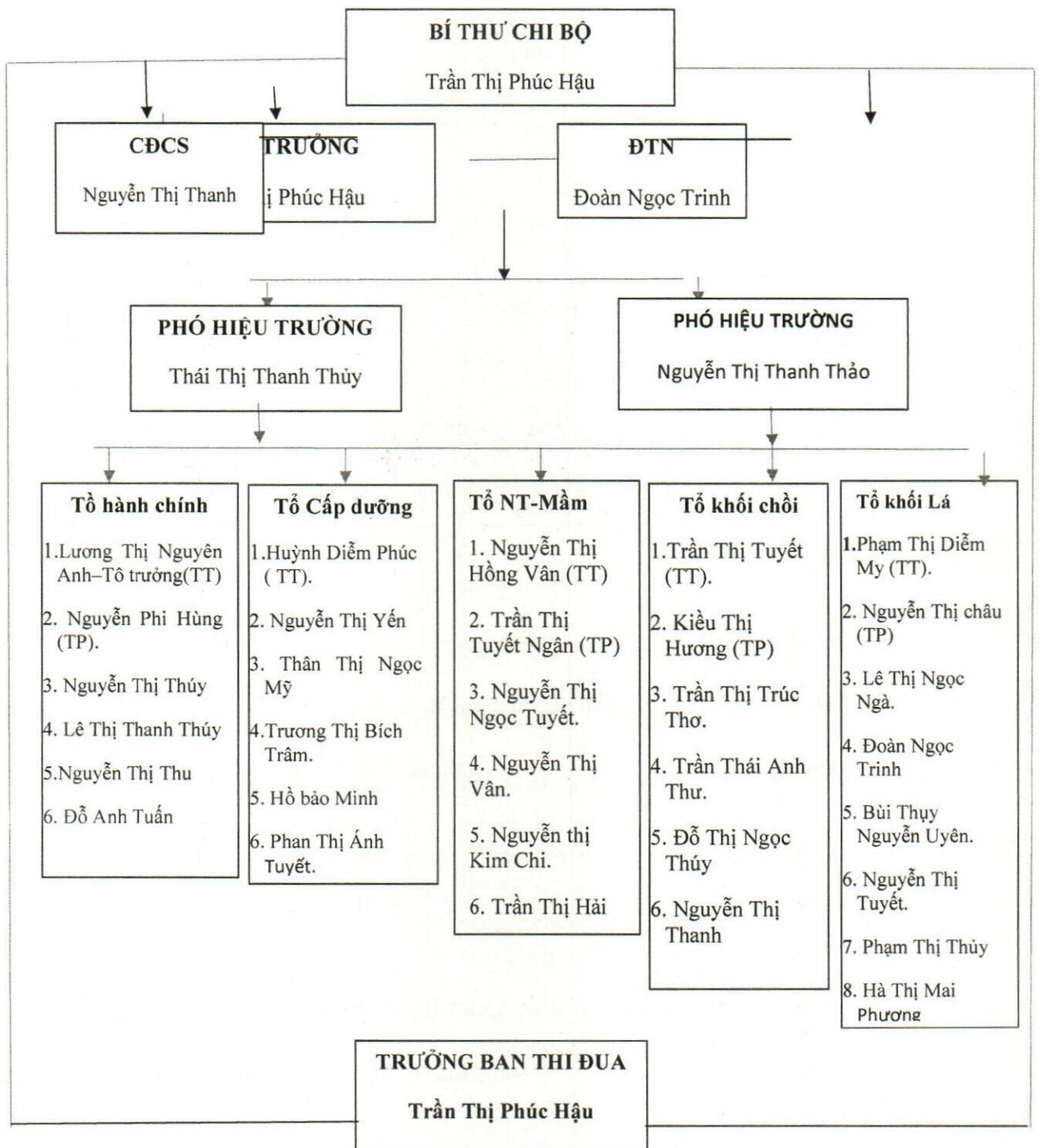
STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Bà Trần Thị Phúc Hậu	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
3	Bà Thái Thị Thanh Thủy	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Thanh	Chủ tịch công đoàn	Thành viên
5	Bà Đoàn Ngọc Trinh	Bí thư chi đoàn	Thư ký
6	Bà Phạm Thị Diễm My	Tổ trưởng khối Lá	Thành viên
7	Bà Trần Thị Tuyết	Tổ trưởng khối Chồi	Thành viên
8	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân	Tổ trưởng khối mầm -NT	Thành viên
9	Bà Nguyễn Thị Thúy	Kế toán	Thành viên
10	Bà Huỳnh Diễm Phúc	Tổ trưởng Cấp dưỡng	Thành viên
11	Bà Nguyễn Thị Kim Chi	TTND	Thành viên
12	Ông Nguyễn Lê Dũng	PBT.ĐTN phường Định Hòa	Thành viên
13	Ông La Thiên Nhựt	Trưởng Ban đại diện CM trẻ	Thành viên

Quyết định số Số 2351/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một về việc bổ nhiệm lại bà Trần Thị Phúc Hậu, Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Cúc giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoa Cúc.

Quyết định số 2329/QĐ- UBND, ngày 11/7/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một về việc bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Thanh Thảo, Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Cúc giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoa Cúc.

Quyết định số 284/QĐ- UBND, ngày 23/2/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một về việc bổ nhiệm lại bà Thái Thị Thanh Thủy, Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Cúc giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoa Cúc.

Sơ đồ bộ máy trường



II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				
			Ths	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, CBQL và nhân viên	35	0	11	13	0	11
I	Cán bộ quản lý	3		2	1	0	0
1	Hiệu trưởng	1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2	0	1	1		
II	Giáo viên	20		9	11	2	0
1	Nhà trẻ	2		0	2	1	
2	Mẫu giáo	18		9	9	1	
III	Nhân viên	12	0	1	0	2	11
1	Nhân viên Văn thư	01					1
2	Nhân viên Kế toán	01			1		
3	Nhân viên Y tế	0					
4	Nhân viên Cấp dưỡng	6					6
5	Nhân viên Phục vụ	02					2
6	Nhân viên Bảo vệ	02					2

2. Số lượng, tỉ lệ CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp:

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024 (Kết quả đạt)
1	Cán bộ quản lý	03
	Số lượng	03
	Tỷ lệ	100%
2	Giáo viên	20 (06: XL Tốt; 14: XL: Khá)
	Tỷ lệ	100%

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

STT	Nội dung	Năm học 2023 – 2024	Năm học 2024 – 2025
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	20	20
	Tỷ lệ	100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định
1	Điểm trường			
2	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	8.579m ² /294	8.579 m ² /280	đạt
	Diện tích bình quân mỗi trẻ (m ² /trẻ)	29,18 m ² /1 trẻ	30,63 m ² /1 trẻ	đạt
3	Khối phòng hành chính			đạt
3.1	Phòng hiệu trưởng	01	01	đạt
3.2	Phòng phó hiệu trưởng	02	02	đạt
3.3	Văn phòng trường	01	01	đạt
3.4	Phòng hành chính quản trị	01	01	đạt
3.5	Phòng bảo vệ	01	01	đạt
3.6	Nhà vệ sinh	02	02	Được bố trí theo các khối phòng hành chính. Phòng vệ sinh nam nữ riêng biệt.
3.7	Nhà để xe của CBGVNV có đủ chỗ và có mái che	01	01	đạt
4	Phòng chăm sóc, nuôi dưỡng (lớp học)			
4.1	Phòng học kiên cố	20	20	
4.2	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	56m ² /L	56m ² /L	đạt
4.3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	14m ² /L	14m ² /L	đạt
4.4	Diện tích sân chơi (m ²)	10m ² /L	10m ² /L	đạt
5	Phòng tổ chức ăn			
5.1	Phòng bếp	01	01	đạt
5.2	Kho bếp	01	01	đạt
6	Khối phụ trợ			
6.1	Phòng hội trường (phòng họp)	01	01	đạt
6.2	Phòng y tế	01	01	Có giường bệnh và thiết bị y tế phục vụ sơ cấp cứu ban đầu
6.3	Nhà kho (dụng cụ và học phẩm)	02	02	đạt
6.4	Sân vườn (tổ chức vận động; sân khấu ngoài trời)	916,47m ²	916,47m ²	đạt
6.5	Cổng, hàng rào	385 m ²	385 m ²	đạt
7	Hạ tầng kỹ thuật			
7.1	Hệ thống cấp nước sạch	Có hệ thống cung cấp nước sạch và đầu nối nước thải theo quy định	Có hệ thống cung cấp nước sạch và đầu nối nước thải theo quy định	đạt

7.2	Hệ thống cấp điện	Đảm bảo đủ công suất và an toàn	Đảm bảo đủ công suất và an toàn	đạt
7.3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Nhà trường trang bị Hệ thống phòng cháy, chữa cháy .Tuy nhiên chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động và đèn exit	Nhà trường trang bị Hệ thống phòng cháy, chữa cháy. Tuy nhiên chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động và đèn exit	đạt
7.4	Hạ tầng công nghệ thông tin (điện thoại; mạng internet...)	Sử dụng cáp mạng âm tường theo thiết kế thi công ban đầu.	Trang bị lại hệ thống cáp mạng bằng thiết bị wifi cho các khối lớp	đạt
7.5	Khu thu gom rác thải	Có khu vực tập kết rác thải riêng và hợp đồng thu gom rác hàng ngày đảm bảo vệ sinh	Có khu vực tập kết rác thải riêng và hợp đồng thu gom rác hàng ngày đảm bảo vệ sinh	đạt
8	Khối phòng phục vụ học tập			
8.1	Thư viện	01	01	đạt
8.2	Phòng máy	02	02	đạt
8.3	Phòng thể chất	01	03	đạt
8.4	Phòng nghệ thuật	01	02	đạt
9	Thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ chăm sóc giáo dục:			
9.1	Máy vi tính	19	19	đạt
9.2	Máy chiếu	01	01	đạt
9.3	Ti vi	24	24	đạt
9.4	Nhạc cụ (Đàn organ)	31	31	đạt
9.5	Máy photo	01	01	đạt
9.6	Đầu Video/đầu đĩa	5	5	đạt
9.7	Thiết bị âm thanh (Ampli, thùng bass)	01 bộ	01 bộ	đạt
9.8	Đồ chơi ngoài trời	25 bộ	25 bộ	đạt
9.9	Bàn ghế đúng quy cách	271 bộ	271 bộ	đạt
9.10	Thiết bị phát triển ngôn ngữ, làm quen với Tiếng Anh và kỹ năng tìm kiếm thông tin cho trẻ	02 bộ	02 bộ	đạt

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Triển khai thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục - chuẩn quốc gia theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, 18/2018/TT-

BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng tự đánh giá các tiêu chuẩn theo quy định. Có kế hoạch thực hiện các biện pháp cải tiến khắc phục điểm yếu đã xác định. Năm 2023-2024 tự đánh giá đạt 05 tiêu chuẩn, tự đánh giá đạt ở Mức 2, chuẩn quốc gia Mức 1. Đăng ký đánh giá ngoài năm học 2024- 2025.

- + Mức 1: Số lượng tiêu chí đạt: 22/22 tiêu chí, đạt tỉ lệ: 100%
- + Mức 2: Số lượng tiêu chí đạt: 21/21 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 100%
- + Mức 3: Số lượng tiêu chí đạt: 10/15 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 100%

Kết quả tổng hợp Tự đánh giá tiêu chí từ Mức 1,2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả		
	Đạt		
	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường			
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	x	x	x
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	x	x	
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	x	x	x
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	x	x	x
Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	x	x	
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	x	x	x
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	x	x	
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	x	x	
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	x	x	
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	x	x	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh			
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	x	x	x
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	x	x	
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	x	x	x
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học			
Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm	x		
Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm	x	x	x
Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công	x	x	x

trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm			
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội			
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	x	x	
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	x	x	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục			
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.	x	x	
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.	x	x	
Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.	x	x	x
Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục.	x	x	x

Kết quả: Tự đánh giá Đạt Mức 2.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định đạt chất lượng giáo dục:

(thời điểm 15/9/2020)

- Kết quả đánh giá và công nhận Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (QĐ số 1591/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, tỉnh Bình Dương).

- Nhà trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 (QĐ-SGDĐT số 2707 ngày 15/9/2020) của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số lớp	10 (01 nhóm trẻ; 9 lớp mẫu giáo)	10 (01 nhóm trẻ; 9 lớp mẫu giáo)
2	Tổng số trẻ nhóm trẻ	24	22
2.1	Số trẻ bình quân/nhóm	24	22
3	Tổng số trẻ mẫu giáo	269	258
2.3.13	Số trẻ bình quân/lớp	29.88	28.66
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	293	280
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	293	280
6	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ	294	280

	sức khỏe		
6.1	Số trẻ em được có tình trạng dinh dưỡng bình thường	287	269
6.2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	0	0
6.3	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	0	1
6.4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể hai thể	0	1
6.5	Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	0	0
6.6	Số trẻ thừa cân béo phì	7	9
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	công nhận đạt PCGD trẻ 5 tuổi 100% trẻ 5 tuổi HTCT	
8	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	1

*** Chất lượng thực hiện giáo dục:**

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- 100% trẻ được khám sức khỏe 2 lần/năm - Cân đo trẻ theo quý 3 tháng 1 lần (tháng 9, 12, 3 thực hiện tổng cân đo) - 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi biểu đồ phát triển - 100% trẻ được học tập theo chương trình giáo dục nhà trẻ hiện hành. - Tỷ lệ chuyên cần đạt: 92,32%.	- 100% trẻ được khám sức khỏe 2 lần/ năm - Cân đo trẻ 3 lần/ năm học (tháng 5 phối hợp với ngành y tế “Dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng” quốc gia đối với trẻ trên 60 tháng) - 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi biểu đồ phát triển - 100% trẻ được học tập theo chương trình giáo dục mẫu giáo hiện hành theo hướng phát triển chủ đề. - 100% trẻ được chuẩn bị tốt các điều kiện cho trẻ lên lớp 1 ở trường phổ thông. - Tỷ lệ chuyên cần đạt: 95,27%. Riêng trẻ 5 tuổi đạt: 96,76%. - Tỷ lệ bé ngoan đạt: 92,44%. Riêng trẻ 5 tuổi: 95,17%.
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	- Chương trình giáo dục nhà trẻ - Chủ đề thực hiện: 11 chủ đề/35 tuần	- Chương trình giáo dục mẫu giáo - Chủ đề thực hiện +Khối Lá: 12 chủ đề/35 tuần +Khối Chồi: 13 chủ đề/35 tuần +Khối Mầm: 12 chủ đề/35 tuần

III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- Đạt từ 90% trở lên mục tiêu cần đạt cho trẻ từ 24 đến 36 tháng	- Đạt từ 90% trở lên mục tiêu cần đạt cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- Cơ sở vật chất đầy đủ theo qui định hiện hành. - Đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ..	- Cơ sở vật chất đầy đủ theo qui định hiện hành. - Đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	<i>Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):</i>	4.734.653.697	5.956.460.535
	- Chi tiền lương và thu nhập	4.440.113.337	5.655.937.735
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	89.289.060	101.903.600
	- Chi hỗ trợ người học	122.051.300	126.619.200
	- Chi khác	83.200.000	72.000.000
2	<i>Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học</i>	1.092.773.000	1.182.243.500
	<i>Học phí 180.000đ/th/hs (hs lớp lá không thu năm học 2024-2025)</i>	711.720.000	375.120.000
	<i>Phục vụ bán trú NQ01: 180.000đ/hs/th</i>	206.074.000	439.011.000
	<i>Phục vụ ăn sáng NQ01: 150.000đ/hs/th</i>	171.279.000	365.842.500
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	3.700.000	2.270.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	0	0

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Trong năm học 2023-2024: Phối hợp công đoàn vận động viên chức tham gia đóng quỹ xã hội của Liên đoàn Lao động thành phố phát động: Quỹ vì người nghèo 432.000 đồng; quỹ tương trợ: 4.320.000 đồng.

- Chi hội khuyến học trường Mầm non Hoa Cúc được Hội khuyến học phường Định Hòa ra quyết định công nhận. Chi hội trường có 10 phân hội là

10 nhóm, lớp của trường. Công tác khuyến học khuyến tài: Vận động mạnh thường quân tặng cho các cháu trong dịp Lễ tổng kết năm học và tặng quà ra trường cho trẻ:

+ Quà tặng cho các cho bé khối lá ra trường: 118 phần quà (590 quyển tập 5 ô ly), trị giá 4.000.000đồng.

+ Khen thưởng cho bé: 24 suất, trị giá 2.600.000đồng.

+ Tặng quà trong ngày Tết thiếu nhi với 294 phần quà gồm: 1 gói bánh snack, 1 hộp sữa Vinamilk.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế Nhà trường đã thực hiện tốt việc đẩy mạnh hoạt động truyền thông, nhằm triển khai, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ, Sở về đổi mới và phát triển GDMN. Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học phường, mạnh thường quân và cha mẹ trẻ hỗ trợ như: ủng hộ cho nhà trường 48 quyển truyện tranh, 2 bộ bàn ghế ở phòng thư viện, 5 kệ sách cho phòng thư viện, 1 xe cát, cây kiềng: 62 chậu, 10 bao phân, tro, hạt giống để cho trẻ trải nghiệm gieo trồng...

- Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non. Nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn và Năm học 2023 – 2024 nhà trường có 6 giáo viên và 01 CBQL đang học nâng chuẩn đại học.

- Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: <http://mnhoacuc.tptdm.edu.vn>.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường mầm non; Các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non.



- Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để b/c);
- BGH trường;
- Công khai website;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Phúc Hậu